

**CHƯƠNG TRÌNH**

**CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY**

**Thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 27/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 27/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang, Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Văn xây dựng Chương trình thực hiện cụ thể như sau:

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 27/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nâng cao nhận thức và thống nhất hành động trong toàn Đảng bộ, các cấp, các ngành và nhân dân; phát huy lợi thế của từng ngành, lĩnh vực, tập trung lãnh chỉ đạo có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Đồng Văn.

**2. Yêu cầu**

Triển khai thực hiện Nghị quyết phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, quyết liệt, toàn diện của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng người dân phấn đấu đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra một cách hiệu quả nhất.

**II - MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế trong phát triển sản xuất để nâng cao thu nhập, ổn định đời sống của đồng bào các dân tộc; giảm nghèo nhanh, bền vững; giảm số xã, thôn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; quy hoạch sắp xếp ổn định dân cư; xây dựng hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; phát triển toàn diện giáo dục & đào tạo, y tế, văn hóa; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số, từng bước xóa bỏ các phong tục tập quán lạc hậu, giảm thiểu tình trạng tảo hôn, không để xảy ra hôn nhân cận huyết thống; thực hiện

bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số đảm bảo về số lượng, cơ cấu, phẩm chất, năng lực đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc; bảo đảm an ninh, quốc phòng; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

## 2. Mục tiêu cụ thể

Lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn huyện, chuyển dịch cơ cấu đúng hướng. Phần đầu thu nhập bình quân đầu người vùng dân tộc thiểu số đạt 40 triệu đồng theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XXI, nhiệm kỳ 2020-2025.

Phần đầu giảm 3/18 xã, thị trấn thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn (*xã Phố Là, thị trấn Phố Bàng, thị trấn Đồng Văn*). Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 6%/năm; hạn chế thấp nhất tình trạng tái nghèo và phát sinh nghèo mới.

Đảm bảo duy tu, sửa chữa các đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa đạt 100%; 100% thôn bản có đường cho phương tiện cơ giới đến trung tâm được cứng hóa; 100% thôn biên giới có điện, đường giao thông đạt chuẩn Nông thôn mới; tỷ lệ sử dụng nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị đạt 100%, nông thôn đạt 90%.

Bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; 90% (202/225) thôn, tổ dân phố vùng đồng bào dân tộc thiểu số có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt cộng đồng, trong đó 55% (101 thôn) đạt chuẩn theo quy định; 50% (113) số thôn có đội văn hóa, văn nghệ (*câu lạc bộ*) truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng.

Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đi mẫu giáo đạt 99% ; tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 99%; tỷ lệ huy động trẻ 6 -14 tuổi đến trường đạt 98,5%; tỷ lệ huy động học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT và học nghề đạt 70% trở lên; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 50%; duy trì và giữ vững chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục - xóa mù chữ.

Duy trì 100% cơ sở y tế xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; phần đầu 100% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế và được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe; 98% trở lên đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và tiếp cận thông tin.

Tỷ lệ lao động người dân tộc thiểu số qua đào tạo nghề đạt 51% vào năm 2025; lao động sau học nghề có việc làm mới hoặc tiếp tục làm nghề cũ có hiệu quả cao hơn; giải quyết lao động có việc làm mới cả giai đoạn đạt từ 15 nghìn trở lên.

Hoàn thành công tác bố trí, ổn định dân cư theo hình thức xen ghép tại 2 xã, thị trấn (*Đồng Văn, Má Lé*) cho các hộ nằm trong vùng có nguy cơ bị thiên tai; giải quyết sinh kế, tăng thu nhập, góp phần giảm nghèo, bảo vệ môi trường và củng cố an ninh, quốc phòng.

Giảm thiểu tối đa tình trạng tảo hôn và không để xảy ra kết hôn cận huyết thống tại các xã, thị trấn.

Đào tạo, quy hoạch, tuyển dụng đội ngũ cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số, nhất là cán bộ dân tộc thiểu số tại chỗ, cán bộ là dân tộc thiểu số rất ít người.

### **III - NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Đảng bộ các xã, thị trấn cần chủ động xây dựng, ban hành Nghị quyết chuyên đề và quyết liệt chỉ đạo tổ chức thực hiện. Đảm bảo công tác lãnh chỉ đạo được thường xuyên, huy động cả hệ thống chính trị cơ sở trong tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

#### **2. Làm tốt công tác tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

Đa dạng hóa các hình thức trong tuyên truyền như: Hội nghị, họp chợ, họp thôn, thông qua phương tiện thông tin đại chúng (*truyền thanh, truyền hình*), băng zôn, khẩu hiệu,... nhằm tuyên truyền, nêu gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực. Tạo ra các phong trào thi đua sôi nổi trong lao động, sản xuất. Chú trọng sử dụng ngôn ngữ dân tộc thiểu số trong công tác tuyên truyền. Tăng cường phát huy vai trò của người có uy tín, nghệ nhân dân gian trong công tác tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội và chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bài trừ xóa bỏ các hủ tục lạc hậu.

#### **3. Tập trung triển khai các Dự án thành phần Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện**

- Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.
- Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết.
- Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị, đặc trưng.
- Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc.

- Phát triển giáo dục & đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.
- Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.
- Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em.
- Đầu tư phát triển nhóm dân tộc rất ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn.
- Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình.

#### **4. Tiếp tục triển khai lồng ghép các chính sách của Trung ương và của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi**

Tập trung phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho đồng bào dân tộc thiểu số thông qua việc tổ chức có hiệu quả các chương trình, chính sách của trung ương, của tỉnh, trong đó chú trọng khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, nguồn lực để phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện thực tế cơ sở. Phát triển các vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, đặc trưng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương (*gắn với chương trình cải tạo vườn tạp*). Thực hiện tốt công tác khuyến nông, khuyến lâm, chuyển giao kiến thức, kỹ năng, áp dụng tiên bộ kỹ thuật nhằm nâng cao trình độ, năng lực sản xuất cho đồng bào các dân tộc thiểu số; đầu tư xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả. Hỗ trợ xây dựng, phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác, ... để giúp người dân liên kết sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị hàng hóa. Thực hiện có hiệu quả Đề án mỗi xã một sản phẩm hàng hóa chính, đặc trưng...

Ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là đường giao thông, công trình cấp nước sinh hoạt tập trung nông thôn, chợ, trường học, trạm y tế, nhà văn hoá phải được kiên cố hoá; bảo đảm các hộ gia đình dân tộc thiểu số được sử dụng điện lưới quốc gia, dịch vụ phát thanh, truyền hình, viễn thông, tiếp cận công nghệ thông tin phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt.

Thực hiện lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án, chính sách đầu tư, tín dụng chính sách xã hội, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

#### **5. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng và mở rộng quy mô hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; giảm tối đa

tình trạng học sinh bỏ học ở các cấp học; đảm bảo tỷ lệ huy động, duy trì học sinh tại các bậc học theo mục tiêu đã đề ra; duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở.

Đầu tư hoàn thiện hệ thống bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế xã, phòng khám đa khoa khu vực phục vụ khám chữa bệnh cho người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường đội ngũ y, bác sĩ cho các cơ sở y tế cấp xã bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngay từ tuyến cơ sở. Nâng cao chất lượng y tế, nhất là công tác y tế dự phòng, chống các loại dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận dịch vụ y tế hiện đại, khám chữa bệnh thông qua chính sách bảo hiểm y tế. Thực hiện tốt phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, nâng cao sức khỏe, tâm vóc thanh, thiếu niên người dân tộc thiểu số.

Quan tâm đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa các cấp, đẩy mạnh phát triển du lịch, nghiên cứu tạo ra sản phẩm du lịch đặc trưng từng vùng dân tộc thiểu số. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc trưng của các dân tộc bản địa kết hợp hài hòa với giá trị văn hóa hiện đại để phát triển du lịch cộng đồng gắn với nghỉ dưỡng... Hỗ trợ và nâng cao chất lượng hoạt động của người có uy tín, trưởng thôn, bản, hội nghề nhân dân gian. Lồng ghép các nguồn lực, giải pháp, biện pháp quyết liệt để từng bước xóa bỏ các phong tục, tập quán lạc hậu và tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn.

#### **6. Ưu tiên phát triển đào tạo nghề nghiệp cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là thanh niên dân tộc thiểu số**

Hỗ trợ, nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, thị trấn. Quan tâm đào tạo nghề và sắp xếp việc làm cho người lao động gắn với chuyên dịch cơ cấu lao động, cơ cấu việc làm theo hướng thu hút lao động người dân tộc thiểu số vào các cơ sở sản xuất, tham gia các ngành nghề phi nông nghiệp hoặc đi lao động tại các khu công nghiệp.

Đẩy mạnh hoạt động hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp theo phương châm gắn kết chặt chẽ 3 nhà: Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu nhân lực trực tiếp cả về quy mô và chất lượng đào tạo tại các xã đặc biệt khó khăn, hỗ trợ đào tạo góp phần nâng cao chất lượng nguồn lao động, tạo việc làm gắn với tăng thu nhập, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, người nghèo.

#### **7. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc; công tác quy hoạch, đào tạo và bố trí sử dụng cán bộ người dân tộc thiểu số.**

Bố trí cán bộ, công chức làm công tác dân tộc cấp huyện, xã có đủ phẩm chất, năng lực chuyên môn phù hợp, có kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới, xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn làm

công tác dân tộc nhằm triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Bộ trí lãnh đạo chủ chốt ở địa phương là người dân tộc thiểu số với tỷ lệ hợp lý và cán bộ chuyên trách làm công tác dân tộc, tôn giáo cấp xã. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới.

### **8. Củng cố hệ thống chính trị cơ sở và đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và chính quyền các cấp trong thực hiện phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng tiềm lực cơ sở vật chất, kỹ thuật, chiến lược cụ thể kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức về quốc phòng - an ninh, tập trung vào đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành đoàn thể nhằm nâng cao nhận thức, kinh nghiệm, kỹ năng tổ chức kết hợp với thực tế công tác địa phương. Nắm vững tình hình an ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tình hình an ninh kinh tế nông thôn, kiên quyết ngăn chặn các hành vi lợi dụng chính sách tự do dân tộc, tự do tôn giáo nhằm gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chia rẽ khối đoàn kết các dân tộc. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn thế trận an ninh nhân dân vững chắc tại địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới.

Nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị, thường xuyên kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền cơ sở. Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở các xã, thị trấn.

### **9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát**

Thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chương trình,... của Trung ương, tỉnh và của huyện thực hiện về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Khuyến khích người dân, các tổ chức, nhân dân tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình, dự án ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tổ chức quán triệt, triển khai, phổ biến nội dung Chương trình đến cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chương trình.

**2.** Giao Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện

Chương trình và thực hiện chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn.

3. Giao Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch chi tiết và chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả; ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành, thực hiện kiểm tra việc thực hiện Chương trình, giải pháp huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực của địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Chương trình. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy phối hợp chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, nắm bắt tình hình dư luận xã hội đối với việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

5. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban Xây dựng Đảng Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

6. Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban Xây dựng Đảng Huyện ủy và các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình, tham mưu sơ kết, tổng kết Chương trình.

Chương trình này được phổ biến đến các chi bộ, đảng bộ và nhân dân trong toàn huyện để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đồng chí Hoàng Đình Phới, Tỉnh ủy viên, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Ban Dân tộc tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Thường trực UBND huyện,
- Các Ban Xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện,
- Các chi, Đảng bộ trực thuộc,
- Lưu: Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Hoàng Văn Thịnh**